

TT	Nội dung	Đã đạt đến 12/2025	Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2026-2030					So sánh 2030-2025 (tăng, giảm)
			Năm 2025-2026	Năm 2026-2027	Năm 2027-2028	Năm 2028-2029	Năm 2029-2030	
V	Trẻ em địa bàn đô thị ra lớp	13,652	13,652	13,652	13,652	13,652	15,980	2,328
-	Tỷ lệ huy động trẻ từ 6 tháng đến 5 tuổi địa bàn đô thị ra lớp (tính theo dân số trên địa bàn)	81	81	83	85	87	90	9.0
VI	Trẻ em địa bàn Khu công nghiệp ra lớp	7,195	7,195	9,854	9,854	9,854	11,945	4,750
-	Tỷ lệ huy động trẻ từ 6 tháng đến 5 tuổi địa bàn khu công nghiệp ra lớp (tính theo dân số trên địa bàn)	77	77	79	81	83	85	8.2